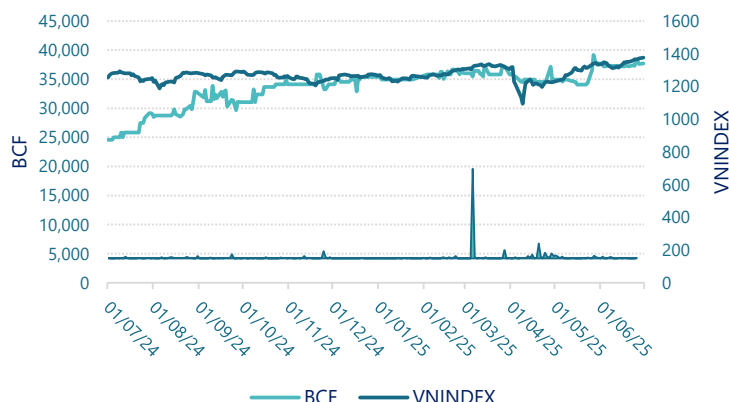


CTCP Thực phẩm Bích Chi (HNX: BCF)

Lịch sử giá



Thông tin giao dịch 30/06/2025

Giá hiện tại (VNĐ)	38,500
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	39,169
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	24,573
SL cổ phiếu LH	37,964,770
KLGD BQ 20 phiên (CP)	870
% sở hữu nước ngoài	0.0%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	1,462
P/E	13.1
EPS	2,931

DT thuần

Q2/25

197

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 23.0 | 13.5%

YoY: ▲ 3.00 | 1.8%

LN sau thuế

Q2/25

34.1

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 8.50 | 33.2%

YoY: ▲ 3.60 | 11.8%

Tỷ suất lãi EBIT

Q2/25

22.0%

+/- YoY: ▲ 2.2%

DT thuần

6T 2025

371

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 6.00 | 1.9%

LN sau thuế

6T 2025

59.8

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 5.20 | 9.4%

ROE

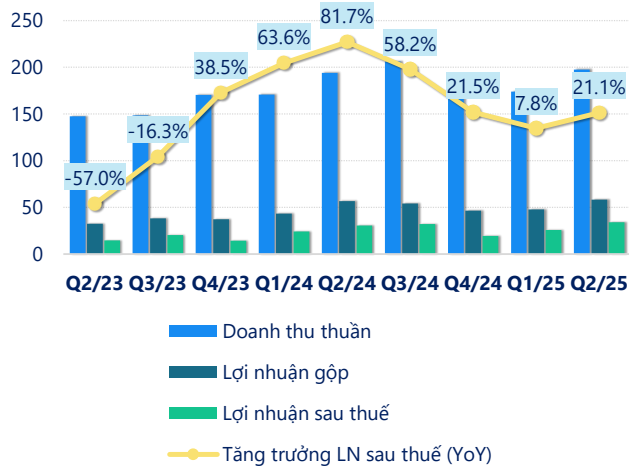
Q2/25

25.8%

+/- YoY: ▲ 2.9%

tỷ VNĐ

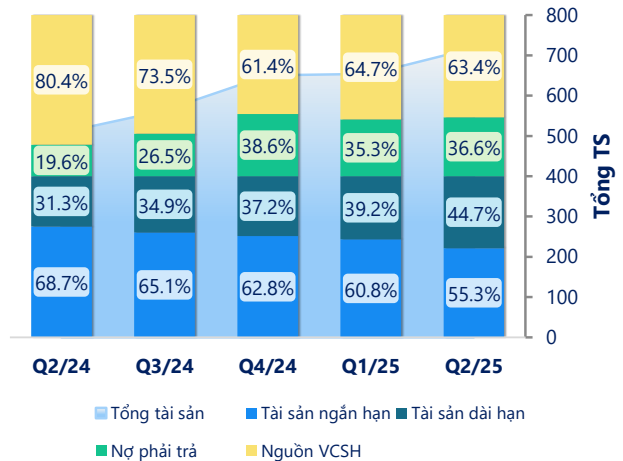
Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

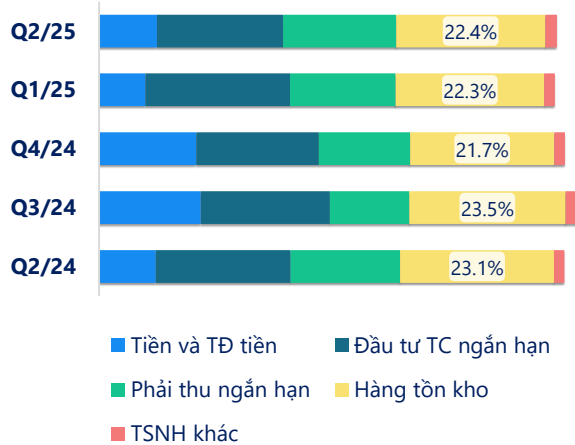
Cơ cấu Tổng tài sản

tỷ VNĐ



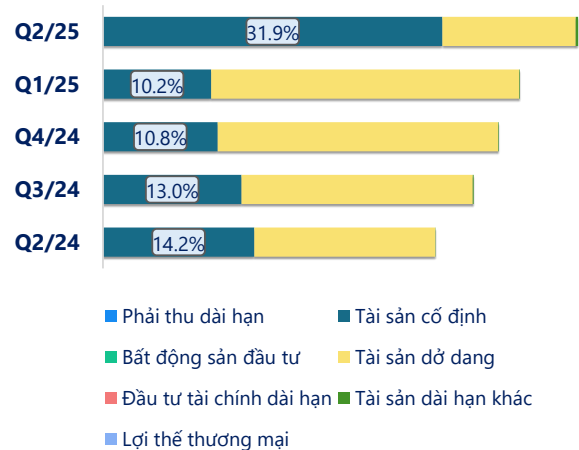
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tài sản ngắn hạn/Tổng TS



(Nguồn: fireant.vn)

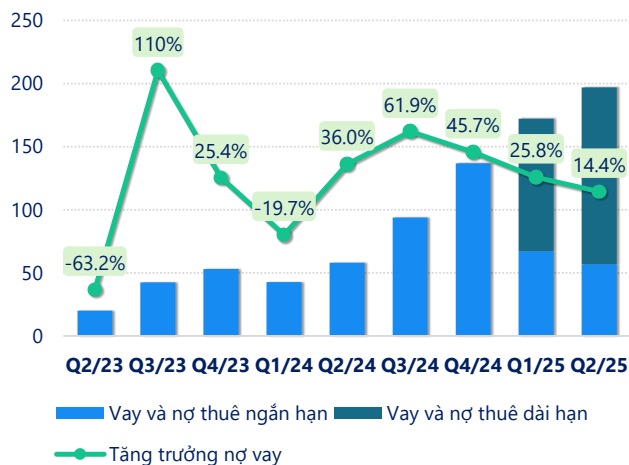
Cơ cấu Tài sản dài hạn/Tổng TS



(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

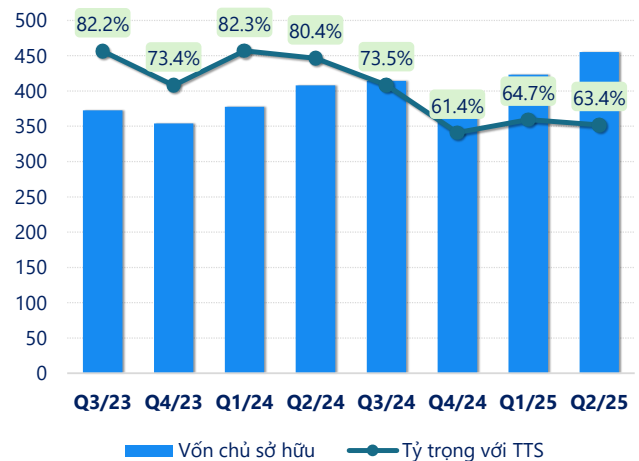
Nợ vay



(Nguồn: fireant.vn)

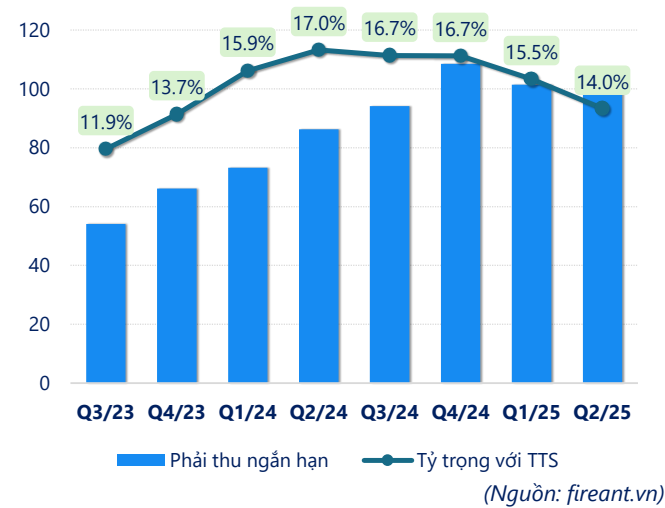
tỷ VNĐ

Vốn chủ sở hữu

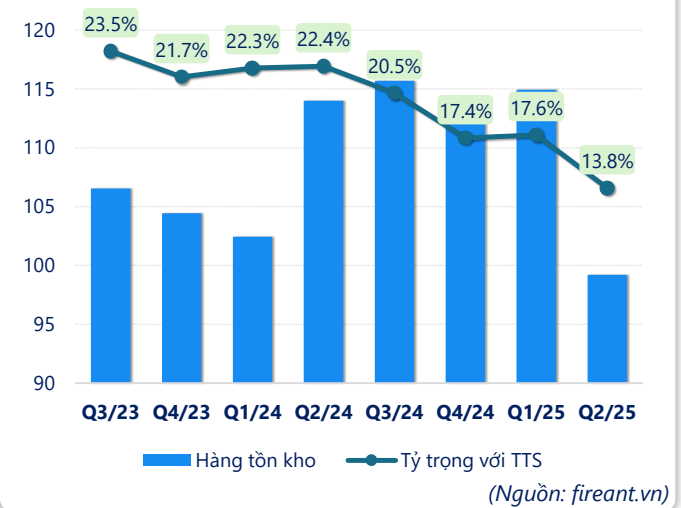


(Nguồn: fireant.vn)

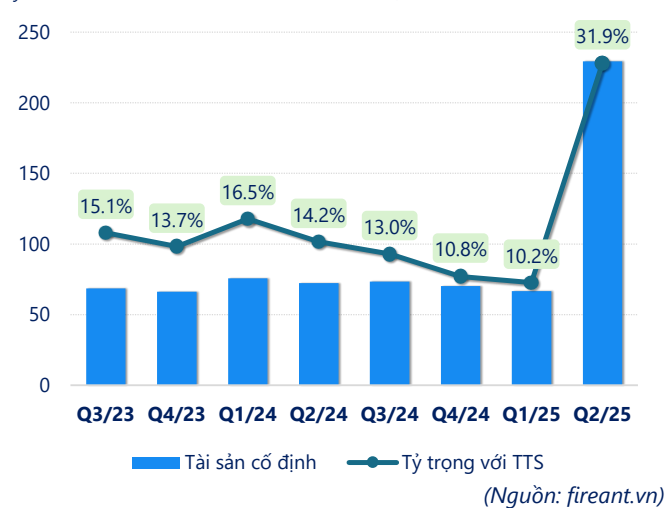
tỷ VNĐ

Phải thu ngắn hạn


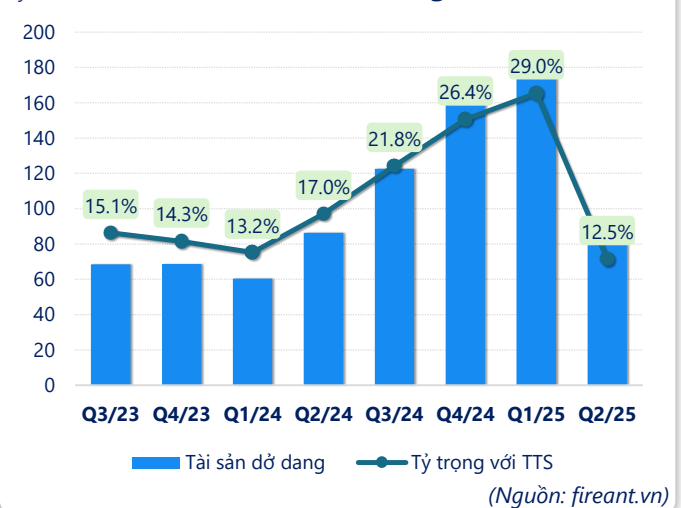
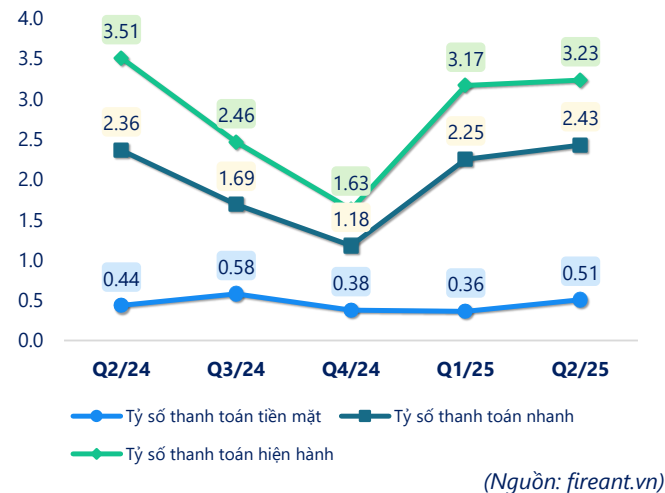
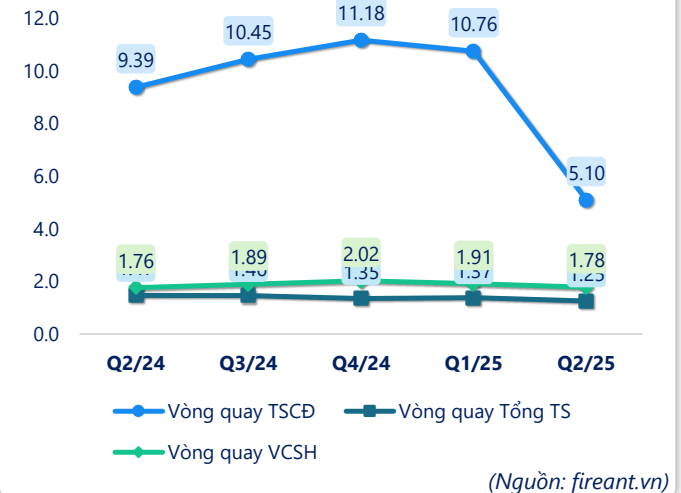
tỷ VNĐ

Hàng tồn kho


tỷ VNĐ

Tài sản cố định


tỷ VNĐ

Tài sản dở dang

Chỉ số thanh khoản

Vòng quay tài sản


CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Q2/24	Q3/24	Q4/24	Q1/25	Q2/25
Tổng tài sản	508	564	650	654	718
Tài sản ngắn hạn	349	367	408	398	397
Tiền và tương đương tiền	43.3	86.2	94.9	45.4	62.4
Đầu tư tài chính ngắn hạn	96.6	58.5	74.9	117	117
Phải thu ngắn hạn	86.3	94.1	109	101	101
Hàng tồn kho	114	116	113	115	99.2
Tài sản ngắn hạn khác	9.01	12.5	17.1	19.0	18.6
Tài sản dài hạn	159	196	242	256	321
Phải thu dài hạn	0	0	0	0	0
Tài sản cố định	72.3	73.4	70.1	66.5	229
Bất động sản đầu tư	0	0	0	0	0
Tài sản dở dang	86.4	123	171	189	89.9
Đầu tư tài chính dài hạn	0	0	0	0	0
Tài sản dài hạn khác	0.13	0.47	0.38	0.46	1.54
Lợi thế thương mại	0	0	0	0	0
Nợ phải trả	99.8	149	251	231	263
Nợ ngắn hạn	99.5	149	251	126	123
Vay và nợ thuê ngắn hạn	58.0	93.9	137	67.2	56.8
Phải trả người bán ngắn hạn	14.3	18.9	51.2	33.4	30.1
Nợ dài hạn	0.26	0.26	0.26	105	140
Vay và nợ thuê dài hạn	0	0	0	105	140
Nguồn vốn chủ sở hữu	408	414	399	423	455
Vốn chủ sở hữu	408	414	399	423	455
Vốn điều lệ	323	339	339	339	380
Kinh phí và quỹ khác	0	0	0	0	0

(Nguồn: fireant.vn)